

QUYẾT ĐỊNH

về việc thành lập Chi bộ Bản Nhượng trực thuộc Đảng bộ xã Yên Thịnh

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 20-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW ngày 20/6/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về sắp xếp, thành lập tổ chức đảng ở thôn, tổ dân phố;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 11-QC/ĐU ngày 09/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Thịnh, nhiệm kỳ 2025 – 2030 (sửa đổi bổ sung);
- Căn cứ Quy định số 07-QĐ/ĐU ngày 23/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ;
- Căn cứ Đề án số 08-ĐA/ĐU ngày 23/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Thịnh về sắp xếp, thành lập các chi bộ sau sắp xếp, tổ chức lại thôn trực thuộc Đảng bộ xã Yên Thịnh;
- Xét đề nghị của Ban Xây dựng Đảng,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Chi bộ Bản Nhượng trực thuộc Đảng bộ xã Yên Thịnh trên cơ sở hợp nhất Chi bộ Bản Nhượng, Chi bộ Kéo Nàng (*trước sắp xếp*) từ ngày 01/7/202, gồm 26 đảng viên (*Có danh sách kèm theo*).

Nhiệm kỳ của Chi bộ là nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Chi bộ Bản Nhượng thực hiện theo Quy định của Điều lệ Đảng và các quy định hiện hành.

Điều 3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Chi bộ Bản Nhượng; các cấp ủy, đảng viên; các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo);
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã;
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

Hoàng Văn Lãng

DANH SÁCH

Đảng viên Chi bộ Bản Nhượng, xã Yên Thịnh

(Kèm theo Quyết định số 205 -QĐ/ĐU ngày 29 /6 /2026 của Đảng ủy xã Yên Thịnh)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Ghi chú
1	Triệu Tài Phúc	14/05/1983	05/08/2015	05/08/2016	
2	Trần Việt Long	20/05/1960	12/06/1995	12/06/1996	
3	Hoàng Duy Minh	11/12/1963	09/03/1986	09/03/1987	
4	Nguyễn Thị Thời	15/02/1986	21/02/2017	21/02/2018	
5	Nông Văn Báo	02/01/1969	15/08/2010	15/08/2011	
6	Phùng Văn Sơn	27/11/1984	08/05/2009	08/05/2010	
7	Lê Thị Thiềm	27/10/1956	10/01/1980	10/01/1981	
8	Lương Hùng Vỹ	07/12/1962	28/02/1996	28/02/1997	
9	Ma Thị Thơ	27/01/1982	09/11/2009	09/11/2010	
10	Bùi Thị Thúc	17/10/1944	01/02/1967	01/11/1967	
11	Hoàng Văn Thông	24/12/1966	27/12/1998	27/12/1999	
12	Hoàng Văn lâm	15/08/1957	19/10/1992	19/10/1993	
13	Nông Thanh Hỷ	04/01/1975	20/06/1998	20/06/1999	
14	Nông Thị Hồng Vân	25/09/1989	08/03/2019	08/03/2020	
15	Ma Thị Hoàn	01/04/1968	02/11/2006	02/11/2007	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Ghi chú
16	Hà Thị Lai	07/08/1991	18/07/2024	18/07/2025	
17	Nguyễn Anh Tuấn	31/03/2005	25/6/2025		
18	Triệu Tài Thành	15/05/1975	27/12/1998	27/12/1999	
19	Triệu Tài Minh	25/12/1970	28/10/1996	28/10/1996	
20	Triệu Tài Hạnh	03/06/1982	26/04/2008	26/04/2009	
21	Triệu Tài Xương	24/02/1959	12/06/1995	12/06/1996	
22	Triệu Xuân Ngân	02/03/1969	28/01/2005	28/01/2006	
23	Triệu Tài Quảng	10/03/1976	07/05/2010	07/05/2011	
24	Triệu Tài Thanh	09/06/1986	30/10/2009	30/10/2010	
25	Triệu Tài Hưng	10/03/1969	28/02/1996	28/02/1997	
26	Triệu Thị Hương	19/07/1986	03/06/2026		

(Danh sách có 26 đồng chí)